

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:08/2022/QĐST-VDS

Tam Nông, ngày 29 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Kim Doãn - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Đục - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên họp:

Bà Đàm Thị Mỏl - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-VDS ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc: “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 09/2022/QĐST-VDS, ngày 18 tháng 7 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Người giám hộ cho bà Đ:*** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 (em ruột bà Đ).

Địa chỉ: ấp Y, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Ông N, ông H có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

- Tại đơn yêu cầu cũng như tại phiên họp, người yêu cầu ông Nguyễn Văn N trình bày: Mẹ tôi bà Nguyễn Thị N chết có để lại phần diện tích đất 6.306m² tại xã

P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Tôi là con Út trong gia đình thờ cúng cha mẹ. Anh chị em trong nhà ai cũng đồng ý cho tôi đứng tên phần đất trên. Nhưng do chị tôi bà Nguyễn Thị Đ bị bệnh rối loạn tâm thần từ nhỏ nên không ký tên sang nhượng cho tôi được.

Nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tam Nông tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Theo lời khai cũng như tại phiên họp ông H thống nhất lời trình bày của ông N. Do đó đồng ý theo yêu cầu về việc tuyên bố bà Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Bên cạnh đó ông H cho rằng: Từ khi sinh ra đến ngày hôm nay thì bà Đ bị bệnh rối loạn tâm thần. Gia đình đưa bà Đ đi khám ở Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận như sau:

- Về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần: chậm phát triển tâm thần vừa (F71-ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại, đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý và giải quyết của Thẩm phán chủ tọa phiên họp và Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ theo trình tự thủ tục quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhận xét việc yêu cầu của ông N tuyên bố bà Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật nên đề nghị Chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu và chỉ định ông Nguyễn Văn H là người giám hộ cho bà Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông nhận định:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đ có nơi cư trú tại ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông N yêu cầu tuyên bố bà Đ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên xác định yêu cầu về dân sự: “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên họp ông N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Xét yêu cầu của ông N là có căn cứ chấp nhận vì theo lời trình bày của ông H là em ruột của bà Đ cho rằng bà Đ bị bệnh rối loạn tâm thần từ nhỏ. Các lời khai trên phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ

việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp hôm nay xét thấy bà Đ đã có những dấu hiệu không bình thường về thần kinh.

Ngoài ra bà Đ được Sở y tế Đồng Tháp, bệnh viện tâm thần Đồng Tháp cấp Giấy xác nhận số 172/GXN- YT ngày 04/8/2015 về tình trạng bệnh, tật, dị dạng, dị tật không có khả năng phục vụ, lao động được.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 164/2022/KLGĐYC ngày 07/6/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ tại thành phố Cần Thơ kết luận bà Nguyễn Thị Đ:

- Về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần vừa (F71-ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại, đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ông Nguyễn Văn H cũng thống nhất là người giám hộ cho bà Đ. Theo Công văn số 367/UBND-HC ngày 12/7/2022 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cung cấp thông tin thì ông Nguyễn Văn H là người có đủ điều kiện của người giám hộ, quy định tại điều 49 Bộ luật dân sự 2015.

Từ những cơ sở trên đã đủ căn cứ chứng minh bà Đ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên chấp nhận yêu cầu của ông N tuyên bố bà Đ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

[3] Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét thấy phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ;

- Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 3 Điều 367, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 23, Điều 46, Điều 57, Điều 58 của Bộ luật Dân sự.

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn N về việc “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” đối với bà Nguyễn Thị Đ. Tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Ông Nguyễn Văn H là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Đ.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn N phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0013129, ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, người yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Tam Nông;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn